

CÔNG TY CP ĐTPT ĐỒNG TRANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP ĐTPT ĐỒNG TRANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400889482

3. Ngày thành lập: 16/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 366 - đường Nguyễn Thị Lưu 2, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 02043554137

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
2.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
7.	In ấn	1811
8.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Kinh doanh máy photo, các phụ kiện liên quan đến in ấn	1812
9.	Xây dựng nhà để ở	4101
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Xây dựng công trình điện	4221
14.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
25.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
26.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
27.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
28.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
29.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
32.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
33.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách đường bộ bằng ô tô tự lái	4932
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
38.	Lập trình máy vi tính	6201
39.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
40.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	6810
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820(Chính)
42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
43.	Cho thuê xe có động cơ	7710
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730

45.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm (không cung ứng người lao động của doanh nghiệp sang làm việc tạm thời cho người sử dụng lao động khác theo Nghị định 55/2013/NĐ-CP ngày 22/05/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Khoản 3 Điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và Danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động; chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7810
46.	Cung ứng lao động tạm thời (trừ cho thuê lại lao động, chỉ hoạt động khi được Sở Lao động và Thương binh xã hội cấp giấy phép và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	7820
47.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (trừ cho thuê lại lao động, chỉ hoạt động khi được Sở Lao động Thương binh và Xã hội cấp giấy phép và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	7830
48.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
49.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng	8291
52.	Dịch vụ đóng gói	8292
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ mua bán vé máy bay, vé tàu; thu cước thuê bao trả sau của tất cả các mạng điện thoại di động trong nước; xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 22.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VƯƠNG THỊ KIM TRANG	Số 366 - đường Nguyễn Thị Lưu 2, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	660.000	6.600.000.000	30,000	120844015	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	660.000	6.600.000.000	30,000		
2	TRẦN VĂN ĐỒNG	Số 366 - đường Nguyễn Thị Lưu 2, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.430.000	14.300.000.000	65,000	120168961	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.430.000	14.300.000.000	65,000		

3	VƯƠNG ĐÌNH LINH	P605 - Nhà 17T1, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	110.000	1.100.000.000	5,000	013690762
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	110.000	1.100.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN VĂN ĐỒNG** Giới tính: **Nam**
 Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc**
 Sinh ngày: **30/11/1964** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**
 Số giấy chứng thực cá nhân: **121068961**
 Ngày cấp: **05/07/2014** Nơi cấp: **Công an tỉnh Bắc Giang**
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số 366 - đường Nguyễn Thị Lưu 2, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam**
 Chỗ ở hiện tại: **Số 366 - đường Nguyễn Thị Lưu 2, Phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam**

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang